

Danh sách Mã CITAD của các Hội sở Ngân hàng được tải về từ cổng thanh toán liên ngân hàng CITAD vào 30/6/2025

CITAD CODE	BANK NAME
01101014	NHNN Sở giao dịch
01201001	NH TMCP Công thương Việt Nam
01202001	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển Việt Nam
01203001	NHTMCP Ngoại Thương Việt Nam
01204001	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
01207001	NH Chính sách xã hội Sở Giao dịch
01208001	NHPT VN Hội sở chính
01302001	NHTMCP Hàng hải Trụ sở chính
01309001	NH Việt Nam Thịnh Vượng HSC
01310001	NHTMCP Kỹ Thương Việt Nam Hội sở chính
01311001	NH TMCP Quân đội Hà Nội
01317001	NH TMCP Đông Nam Á HSC - Hà Nội
01319001	NH TNHH MTV Việt Nam Hiện đại CN Hà Nội
01320001	NHTM TNHH MTV Dầu khí Toàn Cầu Hội Sở Chính
01323002	NH TMCP An Bình Hội sở chính
01341001	Ngân hàng TMCP Thịnh Vượng và Phát triển CN Hà Nội
01348002	NHTMCP Sài Gòn Hà Nội HSC
01352002	NH TMCP Quốc Dân Hội sở chính
01355002	Ngân hàng TMCP Việt Á Hội sở chính
01357001	NHTMCP Lộc Phát Việt Nam CN Hà Nội
01358001	NH TMCP Tiên Phong hội sở chính
01359001	NH TMCP Bảo Việt Hội sở chính
01360002	NHTMCP Đại chúng Việt Nam HSC
01401001	NAPAS Hà Nội
01501001	NH TNHH MTV Public Việt Nam Hội sở chính
01505001	NH liên doanh Việt Nga Hà Nội
01602002	Ngân hàng TNHH MTV ANZ Việt Nam Hội sở
01604002	NH TNHH Standard Chartered Việt Nam Hội sở chính
01605001	CITI BANK Hà Nội
01608001	First Commercial Bank CN Hà Nội
01609001	MAY BANK Hà Nội
01613001	MIZUHO BANK Hà Nội
01626001	Ngân hàng KEB HANA CN Hà Nội
01636001	SMB Corporation Hà Nội
01638001	Ngân hàng ĐT&PT Campuchia CN Hà Nội
01642001	Ngân hàng Taipei Fubon CN Hà Nội
01649001	ICB of China CN Hà Nội
01652001	NH Công nghiệp Hàn Quốc CN Hà Nội
01653001	Ngân hàng MUFG Bank
01657001	Ngân hàng BNP Paribas CN Hà Nội
01661001	Ngân hàng TNHH MTV CIMB Việt Nam
01662001	Ngân hàng Nong Hyup CN Hà Nội
01663001	Ngân hàng Woori Việt Nam
01664001	Ngân hàng Agricultural Bank of China Limited Chi nhánh Hà Nội
01666001	Ngân hàng Kookmin Chi nhánh Hà Nội
01667001	Bangkok Bank chi nhánh Hà Nội
01701001	Kho Bạc Nhà nước .
01901001	Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam Hội sở chính
40313001	NH TMCP Bắc Á Hội sở chính
74655001	Ngân hàng Taipei Fubon CN Bình Dương
75606001	NH The Shanghai Commercial & Savings CN Đồng Nai
75658001	NH TNHH E.SUN CN Đồng Nai
79303001	NHTMCP Sài Gòn Thương Tín Hội sở chính
79304001	NH TNHH MTV Số Viki Hội sở chính
79305001	NH Eximbank Hội sở

79306001	NHTMCP Nam a HCM
79307001	NH TMCP Á Châu Hội sở chính
79308001	NHTMCP Sai gon cong thuong Hội sở chính
79314013	NH TMCP Quốc tế Việt Nam Hội sở chính
79321001	NHTMCP Phát triển TP Hồ Chí Minh Hội sở chính
79327001	NHTMCP Bản Việt Hoi so chính
79333001	NHTMCP Phương Đông HCM
79334001	NH TMCP Sài Gòn TP HCM
79356001	NH Việt Nam Thương tín CN TP HCM
79502001	Indovina Bank HCM
79600001	NH The Siam Commercial Bank Public CN TP Hồ Chí Minh
79601001	NH BPCEIOM CN TP HCM
79603001	Ngân hàng Hong Leong Việt Nam Hội sở chính
79611001	China Construction Bank Corporation CN TP HCM
79612001	Ngân Hàng BANGKOK BANK CN TP Hồ Chí Minh
79614001	BNP-PARIBAS TP HCM
79615001	Bank of Communications CN TP Hồ Chí Minh
79616001	NH TNHH MTV Shinhan Việt Nam Hội sở chính
79617001	NH TNHH Một thành viên HSBC Việt Nam
79619001	DEUTSCHE BANK TP HCM
79620001	BANK OF CHINA (Hong Kong) Limited Hồ Chí Minh City Branch
79622001	Ngân hàng MUFG Bank
79623001	Mega ICBC TP HCM
79625001	Oversea - Chinese banking TP HCM
79627001	Ngân hàng JPMorgan Chase N.A Chi nhánh TP HCM
79629001	Ngân hàng TNHH CTBC CN TP Hồ Chí Minh
79630001	First Commercial Bank CN TP Hồ Chí Minh
79631001	Ngân hàng Kookmin CN TP Hồ Chí Minh
79632001	Ngân hàng SinoPac CN TP HCM
79634001	NH Cathay Chi nhánh Hồ Chí Minh Chi nhánh TP HCM
79635001	Malayan Banking Berhad TP HCM
79636001	Sumitomo Mitsui Banking Corpor TP HCM
79639001	Mizuho Bank TP Hồ Chí Minh
79640001	Hua Nan Commercial Bank TP HCM
79641001	Industrial Bank of Korea TP HCM
79648001	NH ĐT&PT Campuchia CN TP Hồ Chí Minh
79650001	Ngân hàng DBS Bank Ltd CN TP Hồ Chí Minh
79651001	Ngân hàng thương mại Taipei Fubon CN TP Hồ Chí Minh
79654001	Ngân hàng Citibank CN TP Hồ Chí Minh
79656001	Ngân hàng KEB Hana CN TP Hồ Chí Minh
79659001	Bank of India CN TP Hồ Chí Minh
79660001	Ngân hàng Busan CN TP Hồ Chí Minh
79665001	Ngân hàng TNHH MTV United Overseas Bank Việt Nam
79668001	Ngân hàng iM CN TP Hồ Chí Minh
79669001	NH Đại chúng TNHH Kasikornbank chi nhánh TP Hồ Chí Minh
80339001	NHTNHH MTV Ngoại thương Công nghệ số Hội sở chính
91353001	Ngân hàng TMCP Kiên Long Hội sở